|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /2018/QĐ-UBND | *Quảng Trị, ngày tháng năm 2018* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng,**

**phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;**

**Trưởng phòng, phó trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, thị xã**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số [27/2003/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=27/2003/QĐ-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số [14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 25/3/2015 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số* [*/TTr-SNN*](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=55/TTr-SNN&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) *ngày /6/2018, Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số* [*/TTr-SN*](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=55/TTr-SNN&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1)*V ngày /6/2018 và Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày /6/2018 của Sở Tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, phó trưởng phòng; Chánh Văn phòng, phó Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, phó Chánh Thanh tra; Chi cục trưởng, phó chi cục trưởng; Giám đốc, phó giám đốc; Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thành phố, thị xã thuộc tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Bộ NN và PTNT; - Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp; - TT Tỉnh ủy, TT HĐND Tỉnh; - ĐUK CCQ Tỉnh; - Chủ tịch, các PCT UBND Tỉnh; - Sở Tư pháp; - Báo Quảng Trị; Đài PT-TH Tỉnh; - Các PVP UBND Tỉnh; - Trung tâm Tin học (Công báo); - Lưu: VT, NC. | **T/M. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH****Nguyễn Đức Chính** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH QUẢNG TRỊ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**QUY ĐỊNH**

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, phó trưởng phòng**

**và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; Trưởng phòng,**

**phó trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; Trưởng phòng,**

**phó trưởng phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế**

**thuộc UBND thành phố, thị xã**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /6/2018/QĐ-UBND ngày /2018*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quyết định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng; Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Giám đốc, các Phó giám đốc; Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND các huyện; phòng, Phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thành phố, thị xã thuộc tỉnh Quảng Trị *(sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương)*.

2. Quy định này áp dụng cho công chức, viên chức thuộc các phòng, cơ quan, đơn vị nêu tại khoản 1 Điều này.

**Điều 2. Nguyên tắc chung**

1. Tuân thủ các quy định của Đảng, Nhà nước, của Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân Tỉnh về công tác cán bộ; đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo về công tác cán bộ.

2. Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo, quản lý quy định tại khoản 1, Điều 1 làm căn cứ để cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách về công tác tổ chức cán bộ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nhận xét, đánh giá, giới thiệu nguồn quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển đối với công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị;

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định; đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển đội ngũ công chức, viên chức để nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị;

4. Việc xây dựng điều kiện tiêu chuẩn làm căn cứ để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh và theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3. Tiêu chuẩn chung**

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đấu tranh với những hành vi sai trái, lệch lạc, các biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa về tư tưởng”, bảo vệ và chấp hành các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, phấn đấu thực hiện có hiệu quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Trung thành với Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia.

b) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tuyệt đối sự điều động, phân công của tổ chức. Trung thực, không cơ hội, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

c) Tận tụy, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm, thực hiện tốt văn hóa công sở, giữ gìn trật tự kỷ cương hành chính.

d) Có trách nhiệm với gia đình và cộng đồng; sâu sát cơ sở, được đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân tín nhiệm. Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước, quy ước, hương ước nơi cư trú.

e) Không vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; bảo vệ bí mật nhà nước, không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

2. Về kiến thức, năng lực

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có khả năng truyền đạt nghị quyết, chỉ thị, đường lối của Đảng và cụ thể hóa, vận dụng có hiệu quả vào tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

b) Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phối hợp xây dựng tổ chức, bộ máy, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi phụ trách trong sạch, vững mạnh, tuân thủ kỷ cương; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát hiện, giới thiệu, lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, sử dụng cán bộ có đức, có tài.

3. Về trình độ

a) Tốt nghiệp Đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhận, bổ nhiệm;

b) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=01/2014/TT-BGDĐT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Đối với huyện có đông đồng bào dân tộc thiểu số, khuyến khích và sử dụng tiếng dân tộc thiểu số để phục vụ công tác;

c) Sử dụng thành thạo máy vi tính và áp dụng kỹ năng về tin học vào công tác lãnh đạo, quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=03/2014/TT-BTTTT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

đ) Có chứng chỉ chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng hoặc tương đương;

e) Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trở lên.

4. Về năng lực lãnh đạo, quản lý

a) Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, thẩm định, dự báo; có khả năng nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến nhiệm vụ được phân công, lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

b) Có năng lực cụ thể hóa chủ trương của cấp trên thành kế hoạch, biện pháp thực hiện tại cơ quan, đơn vị

c) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo; có năng lực quản lý, điều hành hoạt động chung của cơ quan, đơn vị, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và được công chức, viên chức và người lao động tín nhiệm; có khả năng quy tụ, đoàn kết, động viên công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

d) Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất các giải pháp, phương pháp giúp cho hoạt động quản lý nhà nước về các lĩnh vực: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định của pháp luật.

5. Về tuổi bổ nhiệm

a) Công chức, viên chức bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ. Trường hợp công chức, viên chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau thời gian công tác nếu được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu;

b) Đối với nhân sự dưới 45 tuổi, khi bổ nhiệm chức vụ cao hơn phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc có bằng sau đại học đúng với chuyên ngành được đào tạo ở bậc đại học phù hợp với tiêu chuẩn chức danh.

6. Các điều kiện, tiêu chuẩn khác

a) Có lý lịch rõ rằng, được cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản;

b) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 02 năm liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm;

c) Có đủ sức khỏe để thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;

d) Không trong thời gian bị thị hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức hoặc xem xét kỷ luật; không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật;

e) Các chức danh bổ nhiệm phải thuộc đối tượng quy hoạch các chức danh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp nhân sự nguồn ngoài hoặc thi tuyển phải có quy hoạch chức danh tương đương;

f) Được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên và tương đương trở lên hoặc chức danh nghề nghiệp tương ứng từ hạng III trở lên;

g) Có kiến thức, hiểu biết về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Tỉnh và đất nước, nhất là vấn đề liên quan trực tiếp đến lĩnh vực được phân công phụ trách. Nắm vững nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các quy chế, quy định của Trung ương và Tỉnh về lĩnh vực được phân công phụ trách;

h) Có kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác được phân công quản lý, phụ trách.

**Chương II**

**ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CÁC CHỨC DANH**

**Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Tham mưu, đề xuất triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương; Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân Tỉnh và chương trình công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Có khả năng dự báo, nắm bắt, phát hiện, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới; phong cách làm việc khoa học, công tâm, khách quan, trung thực và tham gia đóng góp có hiệu quả vào xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác của Sở, của Tỉnh; đồng thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác có hiệu quả. Có khả năng phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai nhiệm vụ được giao.

c) Có khả năng chủ trì, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn; xây dựng, sơ kết, tổng kết các chuyên đề, đề án của Tỉnh, của Sở theo lĩnh vực được phân công; phát hiện và phối hợp thanh tra, kiểm tra và tham mưu xử lý các vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước được phân công theo dõi.

d) Có kinh nghiệm tổ chức quản lý, phân công, điều hành công chức của Phòng thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng quy tụ, tập hợp đoàn kết động viên công chức, người lao động thuộc quyền quản lý phát huy năng lực chủ động sáng tạo, hoàn thành đúng thời gian và chất lượng công việc.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Đối với Chánh Văn phòng Sở: Tốt nghiệp đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: Hành chính; Quản trị văn phòng; Luật; Kinh tế và các chuyên ngành liên quan đến nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản.

b) Đối với Chánh Thanh tra Sở: Tốt nghiệp đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: Luật; Kinh tế, Tài chính-kế toán và các chuyên ngành liên quan đến nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản.

c) Đối với Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính: Tốt nghiệp đại học trở lên về một trong các chuyên ngành Kinh tế, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản hoặc các chuyên ngành liên quan.

d) Đối với Trưởng phòng Tổ chức cán bộ: Tốt nghiệp đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: Hành chính công, Quản trị nhân lực; Quản lý công; Luật; Kinh tế và các chuyên ngành liên quan đến nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản.

đ) Đối với Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình: Tốt nghiệp đại học trở lên về một trong các chuyên ngành về Thủy lợi như: Kỹ thuật công trình xây dựng; Quản lý xây dựng; Công trình thủy lợi; Quy hoạch hệ thống thủy lợi; Quản lý hệ thống thủy lợi; Thiết kế hệ thống thủy lợi; Kỹ thuật công trình biển; Xây dựng công trình thủy.

e) Đang giữ ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính trở lên (*trừ các trường hợp thi tuyển vào chức danh lãnh đạo*).

3. Kinh nghiệm và vị trí công tác

a) Có ít nhất 05 năm (60 tháng) công tác, trong đó có ít nhất 03 năm làm công tác chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Đang giữ chức vụ Phó trưởng phòng và tương đương các phòng thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; Phó chi cục trưởng, Giám đốc, phó giám đốc, Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; Trưởng phòng, phó trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT thuộc UBND các huyện; Trưởng phòng, phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc UBND thành phố, thị xã.

c) Chánh Văn phòng Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên, phải có kỷ năng, kinh nghiệm làm công tác tổng hợp, biên tập, quản trị.

d) Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng theo điều kiện, tiêu chuẩn quy định của pháp luật chuyên ngành.

**Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu giúp Trưởng phòng giải quyết các công việc chung; tham gia với Trưởng phòng trong việc cụ thể hóa, triển khai, hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Nắm bắt, hiểu biết sâu về lĩnh vực chuyên môn phụ trách; khả năng nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất, hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, quản lý, điều hành công chức, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, bảo đảm thời gian, chất lượng và hiệu quả công việc.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ: Áp dụng như chức danh Trưởng phòng tại khoản a, b, c, d, đ, mục 2, Điều 4 Quy định này.

e) Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc cức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Kinh nghiệm và vị trí công tác

a) Có ít nhất 03 năm (36 tháng) công tác, trong đó có ít nhất 02 năm làm công tác chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Đang giữ chức vụ Trưởng phòng, phó trưởng phòng các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; Phó trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT thuộc UBND các huyện; Phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực Nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc UBND thành phố, thị xã; Chuyên viên thuộc cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT.

c) Phó Chánh Văn phòng Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên, phải có kỷ năng, kinh nghiệm làm công tác tổng hợp, biên tập, quản trị.

d) Phó Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng theo điều kiện, tiêu chuẩn quy định của pháp luật chuyên ngành.

**Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Chi Cục trưởng, Giám đốc, Hiệu trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT**

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu, đề xuất, tổng hợp, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về lĩnh vực chuyên môn được giao.

b) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành, quy tụ, đoàn kết, tổ chức để công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp trong công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Có khả năng hoạch định chiến lược trong lĩnh vực được phân công phụ trách. Thành thạo việc xây dựng phương án, đề án quản lý nghiệp vụ và thủ tục hành chính Nhà nước. Nắm rõ quy trình, thủ tục trong lĩnh vực được phân công.

d) Am hiểu về công tác quản lý tài chính cơ quan, nhiệm vụ của chủ tài khoản, khả năng tổng hợp, quản trị cơ quan.

e) Đang giữ ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính trở lên.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm: Tốt nghiệp đại học trở lên về lĩnh vực Lâm nghiệp, có chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Quản lý tài nguyên và Môi trường; Lâm sinh; Lâm nghiệp.

b) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Tốt nghiệp đại học trở lên về lĩnh vực Trồng trọt, Bảo vệ thực vật, có chuyên ngành như: Bảo vệ thực vật; Khoa học cây trồng; Nông học.

c) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành: Chăn nuôi; Chăn nuôi và thú y; Thú y; Bệnh học thủy sản, Nuôi trồng thủy sản.

d) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Thủy sản: Tốt nghiệp đại học trở lên về lĩnh vực Thủy sản, có chuyên ngành như: Khai thác thủy sản; Quản lý thủy sản; Nuôi trồng thủy sản; Quản lý nguồn lợi thủy sản; Công nghệ chế biến thủy sản, Cơ khí tàu thuyền, An toàn hàng hải.

đ) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi: Tốt nghiệp đại học trở lên về lĩnh vực Thủy lợi, có chuyên ngành như: Công trình thủy lợi; Quy hoạch hệ thống thủy lợi; Quản lý hệ thống thủy lợi; Thiết kế hệ thống thủy lợi; Kỹ thuật công trình biển; Kỹ thuật và quản lý tưới tiêu; Thủy văn và tài nguyên nước; Quản lý và giảm nhẹ thiên tai.

e) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành: Nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Kinh tế nông nghiệp.

f) Đối với Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành: Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Khoa học cây trồng; Nông nghiệp; Nuôi trồng thủy sản; Công nghệ chế biến thủy sản; Công nghệ thực phẩm; Công nghệ sau thu hoạch; Công nghệ sinh học; Công nghệ rau-hoa-quả và cảnh quan.

g) Đối với Giám đốc Trung tâm Khuyến nông: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành: Nông nghiệp; Lâm nghiệp; Chăn nuôi; Nuôi trồng thủy sản; Quản lý nguồn lợi thủy sản; Khai thác thủy sản; Thú y; Khoa học cây trồng; Công nghệ sinh học; Công nghệ sau thu hoạch; Công nghệ chế biến thủy sản; Khuyến nông và PTNT; Kinh tế Nông nghiệp.

h) Đối với Giám đốc Trung tâm Giống Thủy sản: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản; Kinh tế thủy sản.

i) Đối với Giám đốc Trung tâm Giống cây trồng, vật nuôi: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành: Khoa học cây trồng; Nông nghiệp; Chăn nuôi-thú y; Kinh tế Nông nghiệp.

j) Đối với Giám đốc Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, tốt nghiệp đại , học trở lên một trong các chuyên ngành như: Địa chất công trình, thủy lợi, hóa học, xây dựng dân dụng, công nghệ sinh học...

k) Đối với Giám đốc Trung tâm Điều tra, quy hoạch thiết kế nông lâm: Tốt nghiệp đại học trở lên về lĩnh vực Lâm nghiệp, có chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Quản lý tài nguyên và Môi trường; Lâm sinh; Lâm nghiệp...

l) Đối với Giám đốc Ban Quản lý Cảng cá: Tốt nghiệp đại học trở lên về lĩnh vực Thủy sản, có chuyên ngành như: Khai thác thủy sản; Quản lý thủy sản; Quản lý nguồn lợi thủy sản; Chế biến thủy sản, Khoa học hàng hải; An toàn hàng hải; Kinh tế thủy sản, Quản lý kinh tế...

m) Đối với Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: Tốt nghiệp đại học trở lên về lĩnh vực Lâm nghiệp, có chuyên ngành như: Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Quản lý tài nguyên và Môi trường; Lâm sinh; Lâm nghiệp.

n) Đối với Giám đốc Ban Quản lý Dự án Đầu tư và xây dựng: Tốt nghiệp đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: Công trình thủy lợi; Quy hoạch hệ thống thủy lợi; Quản lý hệ thống thủy lợi; Thiết kế hệ thống thủy lợi; Xây dựng công trình thủy; Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

o) Đối với Hiệu trưởng Trường Trung cấp Nông nghiệp và PTNT: Tốt nghiệp đại học chính quy trở lên về một ngành chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ đào tạo của trường; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý nhà trường. Đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và Thông tư số [47/2016/TT-BLĐTBXH](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=47/2016/TT-BLĐTBXH&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ Trường Trung cấp.

3. Kinh nghiệm và vị trí công tác

a) Có ít nhất 05 năm (60 tháng) công tác, trong đó có ít nhất 03 năm làm công tác chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Đang giữ chức vụ Phó Chi Cục trưởng, Phó Giám đốc, Phó hiệu trưởng; Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT; Trưởng phòng, phó trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT thuộc UBND các huyện; Trưởng phòng, phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc UBND thành phố, thị xã.

**Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Phó Chi Cục trưởng, Phó Giám đốc, Phó hiệu trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT**

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Nắm chắc chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

b) Nắm vững các kiến thức cơ bản về quản lý Nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

c) Có khả năng tham mưu giúp Chi Cục trưởng, Giám đốc đơn vị giải quyết công việc chung; tham gia cùng Chi Cục trưởng, Giám đốc đơn vị xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

d) Có năng lực quản lý, điều hành, có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức, viên chức và người lao động.

đ) Có khả năng tham mưu giúp Chi Cục trưởng, Giám đốc trong công tác quản lý tài chính, quản trị cơ quan.

e) Đang giữ ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính trở lên.

2. Chuyên môn, nghiệp vụ: Áp dụng tiêu chuẩn chức danh Chi Cục trưởng, Giám đốc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tại mục 2, Điều 6 Quy định này.

3. Kinh nghiệm và vị trí công tác

a) Có ít nhất 03 năm (36 tháng) công tác, trong đó có ít nhất 02 năm làm công tác chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Đang giữ chức vụ: Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT; Trưởng, phó trưởng phòng và tương đương các cơ quan, đơn vị trực thuộc; Phó trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT thuộc UBND các huyện; Phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc UBND thành phố, thị xã; Chuyên viên thuộc Cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT.

**Điều 8. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã**

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu tổ chức, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành.

b) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Có khả năng điều hành, quy tụ, đoàn kết, tổ chức để công chức trong đơn vị thực hiện phối hợp trong công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Có khả năng xây dựng kế hoạch, phương án, đề án quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông thôn.

đ) Nắm chắc kiến thức về quản lý nhà nước về nghiệp vụ chuyên môn thuộc chuyên ngành phụ trách.

e) Đang giữ ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên và đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính trở lên.

2. Chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, kinh tế.

3. Kinh nghiệm và vị trí công tác

a) Có ít nhất 05 năm (60 tháng), trong đó có ít nhất 03 năm làm công tác chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Đang giữ chức vụ tương đương tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, các Ban Đảng cấp huyện; Phó trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT thuộc UBND các huyện; Phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc UBND thành phố, thị xã; Phó trưởng phòng thuộc Cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT; Phó trưởng ban và tương đương thuộc huyện ủy, thành ủy, thị ủy có cùng lĩnh vực công tác, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí chức danh bổ nhiệm; Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch HĐND; Chủ tịch UBND các xã có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí chức danh bổ nhiệm.

**Điều 9. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã**

1. Năng lực công tác

a) Nắm chắc đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước.

b) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương

c) Nắm chắc kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao

d) Có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, có khả năng, tham mưu, tổng hợp tổ chức thực hiện triển khai thực hiện nhiệm vụ

đ) Có khả năng điều hành, quy tụ, đoàn kết, tổ chức để công chức trong đơn vị thực hiện phối hợp trong công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao

e) Đang giữ ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

2. Chuyên môn nghiệp vụ: Áp dụng như khoản 2, Điều 8 Quy định này.

3. Kinh nghiệm và hiệu quả công tác

a) Có thời gian ít nhất 03 năm (36 tháng), trong đó có ít nhất 02 năm làm công tác chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Đang giữ chức vụ tương đương tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, các Ban Đảng cấp huyện; Bí thư, phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, phó chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND cấp xã có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí chức danh bổ nhiệm.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Đối với các trường hợp công chức, viên chức đã được bổ nhiệm giữ các chức vụ Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương, đến thời điểm Quy định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

3. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân Tỉnh theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để được hướng dẫn, giải quyết./.

**--------------------------------------------------**